ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIÀNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 256 /UBND-VHXH	*Cẩm Giàng, ngày 05 tháng 6 năm 2026*

BÁO CÁO THỐNG KÊ SỐ LIỆU
Về thực trạng bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

Thực hiện Công văn số 3340/SGDĐT-TCCB ngày 02/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc rà soát công tác bổ nhiệm CDNN và xếp lương giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả rà soát như sau:

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo hạng chức danh nghề nghiệp và tương đương

1.1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non

STT	Chức danh	Mã số, mã ngạch	Số lượng	Ghi chú
1	Giáo viên mầm non hạng I và tương đương	Tổng	7	
1.1	Mã số V.07.02.24	7	7	
1.2	Khác	0	0	
2	Giáo viên mầm non hạng II và tương đương	Tổng	59	
2.1	Mã số V.07.02.25	59	59	
2.2	Mã số V.07.02.04	0	0	
2.3	Mã số 15a.205	0	0	
2.4	Khác	0	0	
3	Giáo viên mầm non hạng III và tương đương	Tổng	43	
3.1	Mã số V.07.02.26	43	43	
3.2	Mã số V.07.02.05	0	0	
3.3	Mã số 15a.206	0	0	
3.4	Khác	0	0	
4	Giáo viên mầm non hạng IV và tương đương	Tổng	0	
4.1	Mã số V.07.02.06	0	0	
4.2	Mã số 15.115	0	0	
4.3	Khác	0	0	

1.2. Đối với cơ sở giáo dục tiểu học

STT	Chức danh	Mã số, mã ngạch	Số lượng	Ghi chú
1	Giáo viên tiểu học hạng I và tương đương	Tổng	13	
1.1	Mã số V.07.03.27	13	13	

1.2	Khác	0	0	
2	Giáo viên tiểu học hạng II và tương đương	Tổng	42	
2.1	Mã số V.07.03.28	42	42	
2.2	Mã số V.07.03.07	0	0	
2.3	Mã số 15a.203	0	0	
2.4	Khác	0	0	
3	Giáo viên tiểu học hạng III và tương đương	Tổng	40	
3.1	Mã số V.07.03.29	40	40	
3.2	Mã số V.07.03.08	0	0	
3.3	Mã số 15a.204	0	0	
3.4	Khác	0	0	
4	Giáo viên tiểu học hạng IV và tương đương	Tổng	0	
4.1	Mã số V.07.03.09	0	0	
4.2	Mã số 15.114	0	0	
4.3	Khác	0	0	

1.3. Đối với cơ sở giáo dục trung học cơ sở

STT	Chức danh	Mã số, mã ngạch	Số lượng	Ghi chú
1	Giáo viên trung học cơ sở hạng I và tương đương	Tổng	9	
1.1	Mã số V.07.04.30	9	9	
1.2	Mã số V.07.04.10	0	0	
1.3	Mã số 15.112	0	0	
1.4	Khác	0	0	
2	Giáo viên trung học cơ sở hạng II và tương đương	Tổng		
2.1	Mã số V.07.04.31	39	39	
2.2	Mã số V.07.04.11	0	0	
2.3	Mã số 15a.201	0	0	
2.4	Khác	0	0	
3	Giáo viên trung học cơ sở hạng III và tương đương	Tổng	21	
3.1	Mã số V.07.04.32	19	19	
3.2	Mã số V.07.04.12	02	02	
3.3	Mã số 15a.202	0	0	
3.4	Khác	0	0	

2. Số lượng giáo viên thuộc đối tượng bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 12 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT

Cấp học	Tổng số giáo viên thuộc đối tượng bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 12 Điều 5 Thông	Số giáo viên đã thực hiện	Số giáo viên chưa thực hiện việc bổ nhiệm lại

	tư số 08/2023/TT-BGDĐT	việc bổ nhiệm lại	
Số giáo viên bổ nhiệm lại được giữ hoặc tăng hệ số lương (thời điểm bổ nhiệm lại)	*Số giáo viên bổ nhiệm lại giảm hệ số lương (thời điểm bổ nhiệm lại)*		
Cơ sở giáo dục mầm non	0		
Cơ sở giáo dục tiểu học	0		
Cơ sở giáo dục trung học cơ sở	0		
Tổng cộng	0		

3. Số giáo viên đủ điều kiện bổ nhiệm hạng tương ứng theo quy định tại Thông tư số 01,02,03,04/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TTBGDĐT nhưng do hết chỉ tiêu hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của địa phương nên đã được bổ nhiệm xuống hạng thấp hơn liền kề

Cấp học	Tổng cộng	Bổ nhiệm từ hạng I xuống hạng II	Bổ nhiệm từ hạng II xuống hạng III
Cơ sở giáo dục mầm non	0		
Cơ sở giáo dục tiểu học	0		
Cơ sở giáo dục trung học cơ sở	0		
Tổng cộng	0		

4. Đề xuất giải pháp tháo gỡ

Thực hiện Công văn số 2083/SGDĐT-TCCB ngày 09/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc rà soát, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc cấp xã; Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, xây dựng đề án và xin ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và tổ chức thực hiện bổ nhiệm, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho nhà giáo còn chỉ tiêu, điều kiện tiêu chuẩn theo hướng dẫn và quy định của các cấp.

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố thực trạng bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT TP (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Hà